TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 24 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 39/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc "Ly hôn, nuôi con chung" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Thảo H, sinh năm 1999, số căn cước công dân: 044199000513. Địa chỉ: Thôn Bắc S, xã Nam Ba Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Anh Trần Thành T, sinh năm 1996, số căn cước công dân: 044096001242. Địa chỉ: TDP Hà T, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thảo H và anh Trần Thành T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phan Thị Thảo H và anh Trần Thành T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Phan Thị Thảo H và anh Trần Thành T có 1 con chung tên là Trần Quế C, sinh ngày 19/09/2019, hiện con chung đang ở với chị H. Sau ly hôn, chị Phan Thị Thảo H và anh Trần Thành T cùng thống nhất giao con

chung tên là Trần Quế C, sinh ngày 19/9/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H và anh T cùng thống nhất anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, không ai được phép ngăn cản việc thăm nom chăm sóc con chung. Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị Thảo H và anh Trần Thành T cùng thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phan Thị Thảo H và anh Trần Thành T thỏa thuận chị H chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000309/BLTU/26E ngày 19/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa